MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *10/1/2018*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,038.11	121.93
% Thay đổi	0.44%	-0.17%
KLGD (CP)	373,999,707	89,220,835
GTGD (tỷ đồng)	9,100.43	1,389.18
Tổng cung (CP)	546,803,860	129,310,700
Tổng cầu (CP)	578,158,170	118,912,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	24,679,141	1,504,791
KL mua (CP)	32,350,711	1,124,865
GTmua (tỷ đồng)	1,512.16	22.34
GT bán (tỷ đồng)	1,029.56	28.67
GT ròng (tỷ đồng)	482.60	(6.34)

Tương quan cung cầu HOSE

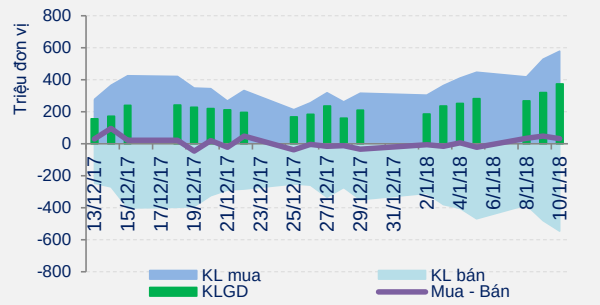

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

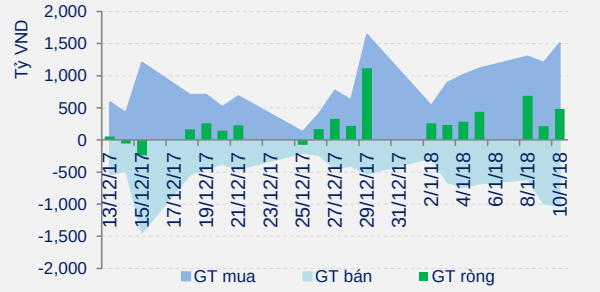

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	-0.88%	14.4	2.7	4.1%
Công nghiệp	-0.80%	22.3	6.7	16.1%
Dầu khí	3.05%	23.9	4.1	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	0.02%	23.9	5.8	1.8%
Dược phẩm và Y tế	-0.50%	15.9	3.6	1.0%
Hàng Tiêu dùng	0.49%	24.4	8.4	12.4%
Ngân hàng	0.01%	17.4	2.5	26.1%
Nguyên vật liệu	-0.68%	11.8	2.3	10.8%
Tài chính	1.23%	28.6	4.4	19.6%
Tiện ích Cộng đồng	0.76%	16.5	3.9	1.5%
VN - Index	0.44%	20.7	5.5	99.8%
HNX - Index	-0.17%	15.0	2.5	0.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp, tuy nhiên mức tăng đã bị thu hẹp lại khá nhiều do áp lực chốt lời tương đối trong phiên chiều. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,55 điểm (+0,44%) lên 1.038,11 điểm; HNX-Index giảm 0,22 điểm (-0,18%) xuống 121,93 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục lập nên kỷ lục mới với giá trị giao dịch đạt 10.602 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 464 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.257 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 309 mã tăng, 106 mã tham chiếu, 228 mã giảm. Mặc dù bị chốt lời vào đầu phiên chiều, nhưng lực cầu mạnh mẽ của nhà đầu tư đã giúp chỉ số VN-Index kết phiên trong sắc xanh. Các mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index có thể kể đến như VNM (+1,9%), VRE (+6%), PLX (+2,3%), GAS (+1%), NVL (+1,4%). Nhóm dầu khí tiếp tục hưởng lợi từ đà tăng của giá dầu thế giới với nhiều mã tăng mạnh PVS (+5,5%), PVB (+4%), TDG (+5,3%); thậm chí còn tăng trần như PVD (+7%), PVC (+9,8%). Nhóm cổ phiếu ngân hàng sau đà tăng nóng đã có diễn biến phân hóa với bên tăng điểm là STB (+5,1%), HDB (+1,4%), MBB (+0,2%), VPB (+0,2%), BID (+0,2%), EIB (+4,2%) và bên giảm như CTG (-0,8%), ACB (-1,2%), VCB (-0,9%). Các cổ phiếu bất động sản - xây dựng hút dòng tiền và tăng tích cực SCR (+6,9%), FLC (+1,9%), HQC (+1,9%), KBC (+1,7%), DXG (+1,7%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục trải qua những nhịp rung lắc trong phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp. Chỉ khác ở chỗ đợt chốt lời này trong phiên chiều chứ không phải phiên sáng như hai phiên tăng trước đó. Đây có thể là một tín hiệu cho việc sức căng của thị trường đang gần tới hạn và có thể cần một vài phiên điều chỉnh để giúp ổn định vùng giá mới. Tuy nhiên, theo quan sát, thanh khoản trên hai sàn tiếp tục đạt kỷ lục mới 10.600 tỷ và hệ số tăng/giảm vẫn là tích cực cho thấy dòng tiền vẫn đổ mạnh mẽ vào thị trường và có sự lan tỏa tương đối tốt. Do đó, thị trường có thể còn một nhịp tăng nữa trước khi bước vào giai đoạn điều chỉnh. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 11/1, VN-Index có thể sẽ tăng điểm để thử thách lại ngưỡng tâm lý 1.040 điểm đã chinh phục thất bại trong phiên hôm nay. Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục có thể cân nhắc chốt lời dần những mã đã tăng nóng hoặc đã đạt mức giá mục tiêu. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và triển vọng tăng trưởng năm 2018 tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/1/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên chiều tại 1.045,63 điểm. Cũng có thời điểm, vào đầu phiên giao dịch chiều, áp lực chốt lời tăng mạnh kéo chỉ số xuống sắc đỏ, với mức đáy trong phiên tại 1.033,01 điểm. Sau đó, lực cầu bắt đáy xuất hiện giúp chỉ số lấy lại sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 4,55 điểm (+0,44%) lên 1.038,11 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 4.000 đồng, VRE tăng 2.800 đồng, PLX tăng 1.900 đồng. Ở chiều ngược lại, MSN giảm 3.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch giằng co với sắc xanh và đỏ đan xen nhau. Chỉ số giảm điểm trong gần như toàn bộ phiên sáng trước khi tăng trở lại vào đầu phiên chiều, với mức đỉnh trong phiên tại 122,89 điểm. Từ 13h30 trở đi, áp lực bán tăng kéo chỉ số giảm điểm, với mức đáy tại 121,09 điểm. Sắc đỏ duy trì đến hết phiên giao dịch. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,22 điểm (-0,18%) xuống 121,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: DL1 giảm 5.500 đồng, ACB giảm 500 đồng, VCS giảm 5.100 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS tăng 1.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 487,6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 11,3 triệu cổ phiếu. HDB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 160,5 tỷ đồng tương ứng với 4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 116,8 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 73,8 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 6,3 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 380 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,9 tỷ đồng tương ứng với 171 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BCC với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 191 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 96 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

WB nâng mức dự báo tăng trưởng toàn cầu trong năm 2018 lên 3,1%

Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo nền kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng 3,1% trong năm 2018, mức tốt nhất trong vòng 7 năm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

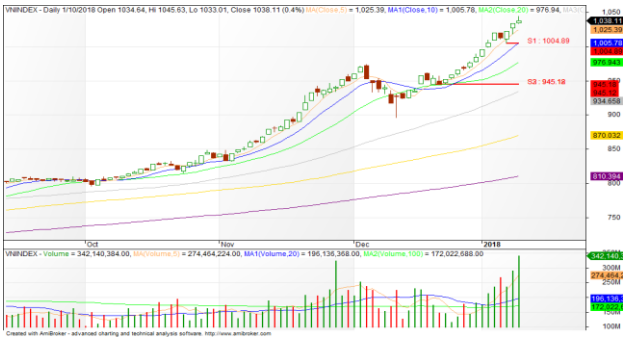

VN-Index tăng điểm phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng trung bình, khối lượng khớp lệnh tiếp tục tăng lên 342 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.006-1.025 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.046 điểm đỉnh phiên 10/1). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 935 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 810 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 11/1, VN-Index có thể sẽ tăng điểm để thử thách lại ngưỡng tâm lý 1.040 điểm đã chinh phục thất bại trong phiên hôm nay.

HNX-Index:

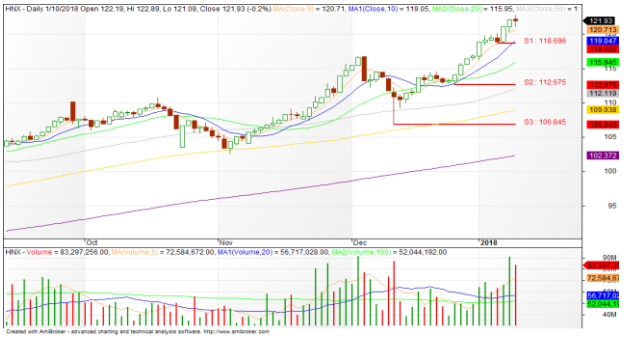

HNX-Index điều chỉnh nhẹ sau hai phiên tăng mạnh trước đó, khối lượng khớp lệnh ở mức cao với 83 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 118,3-120,2 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 122,9 điểm (đỉnh phiên 10/1). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 112,1 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 102,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 11/1, HNX-Index có thể tiếp tục đà tăng điểm để chỉ số hướng đến ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 123 điểm.

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,46 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 9 đồng	Ngày 10/1 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.425 đồng (tăng 9 đồng).
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,2 USD/ounce tương ứng 0,09% lên 1.314,9 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,16 điểm tương ứng với 0,17% xuống 92,07 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1949 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3518 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,84 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,57 USD/thùng tương ứng với 0,91% lên 63,51 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 9/1, chỉ số Dow Jones tăng 102,8 điểm tương ứng 0,41% lên 25.385,8 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 6,19 điểm ương ứng 0,09% lên 7.163,58 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,58 điểm tương ứng 0,13% lên 2.751,29 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

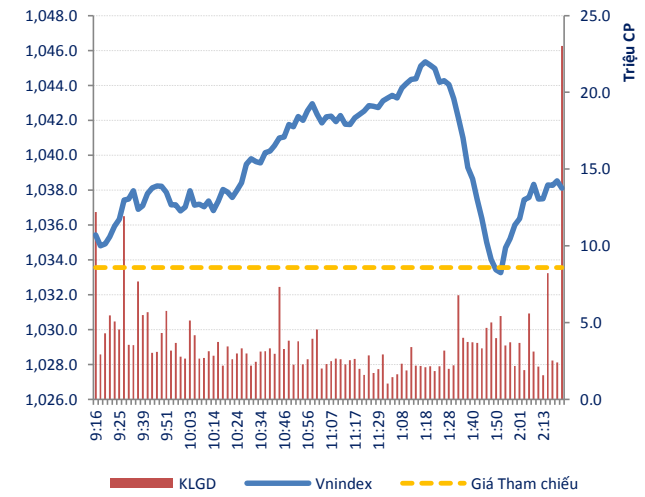

KLGD và HNX-Index trong phiên

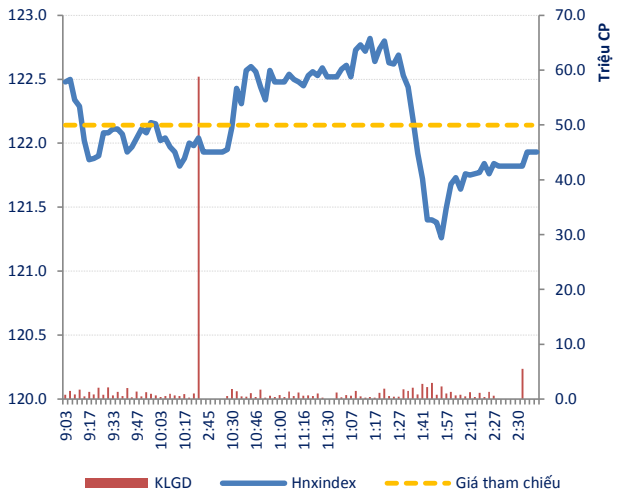

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

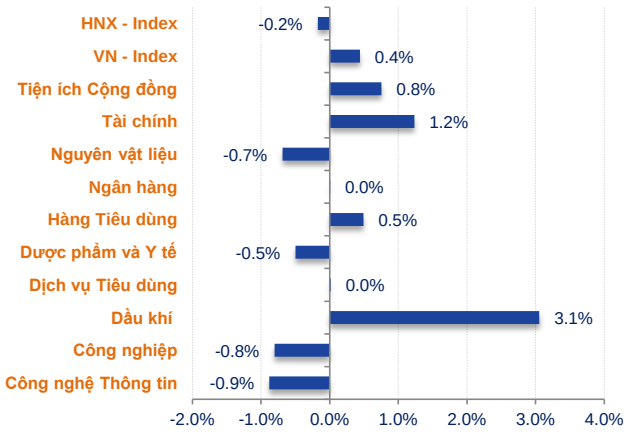

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

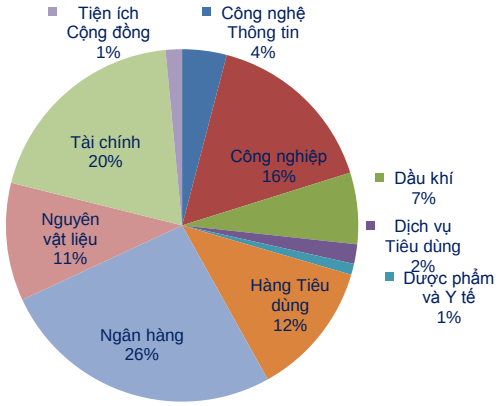

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

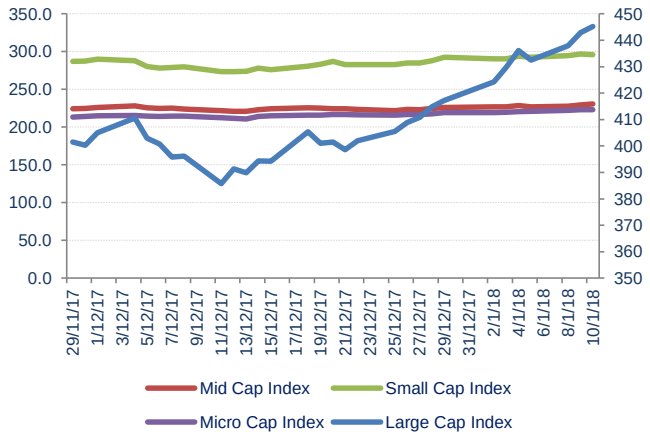

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

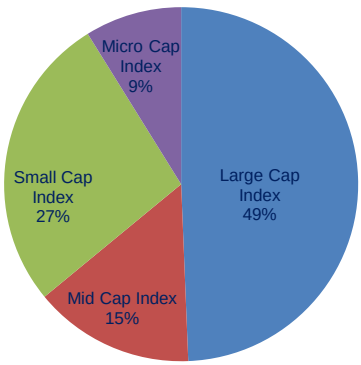

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	4,034,820	QBS	5,343,550
2	DXG	2,566,920	SSI	1,726,000
3	BID	1,779,390	HPG	1,414,850
4	E1VFVN30	1,718,980	HNG	841,770
5	KBC	1,556,580	PVT	354,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	96,040	BCC	191,000
2	TNG	78,700	VGC	171,300
3	KVC	55,500	LAS	72,000
4	SHS	40,000	VNR	57,600
5	MST	19,700	BVS	46,666

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	14.85	15.60	5.05%	49,555,650
SCR	10.15	10.85	6.90%	13,315,880
FLC	6.90	7.03	1.88%	12,770,280
HDB	39.75	40.30	1.38%	11,836,070
SBT	23.10	23.80	3.03%	11,813,090

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10.50	10.50	0.00%	19,848,329
PVS	27.30	28.80	5.49%	9,502,619
PVX	2.70	2.60	-3.70%	6,304,216
ACB	40.30	39.80	-1.24%	4,669,192
HUT	11.50	11.30	-1.74%	3,302,536

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTC	6.00	6.42	0.42	7.00%
PVD	26.50	28.35	1.85	6.98%
PIT	5.30	5.67	0.37	6.98%
KPF	37.20	39.80	2.60	6.99%
VRC	17.20	18.40	1.20	6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIV	7.00	7.70	0.70	10.00%
HKT	3.00	3.30	0.30	10.00%
TV3	48.50	53.30	4.80	9.90%
DST	7.10	7.80	0.70	9.86%
AMC	22.50	24.70	2.20	9.78%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCF	220.00	204.60	-15.40	-7.00%
HU1	8.46	7.87	-0.59	-6.97%
HAS	8.90	8.28	-0.62	-6.97%
TCO	12.30	11.45	-0.85	-6.91%
QCG	17.50	16.30	-1.20	-6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DL1	56.00	50.50	-5.50	-9.82%
SDG	22.00	20.00	-2.00	-9.09%
MHL	7.70	7.00	-0.70	-9.09%
MBG	3.50	3.20	-0.30	-8.57%
VCR	3.60	3.30	-0.30	-8.33%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	49,555,650	3.0%	380	41.1	1.2
SCR	13,315,880	3250.0%	410	26.5	0.8
FLC	12,770,280	6.5%	862	8.2	0.5
HDB	11,836,070	17.4%	1,959	20.6	2.9
SBT	11,813,090	8.8%	1,292	18.4	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	19,848,329	10.2%	1,253	8.4	0.8
PVS	9,502,619	7.1%	1,897	15.2	1.2
PVX	6,304,216	-5.5%	(410)	-	0.9
ACB	4,669,192	12.6%	1,882	21.1	2.5
HUT	3,302,536	12.3%	1,697	6.7	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	7.0%	-2.9%	(433)	-	0.4
PVD	7.0%	-1.5%	(504)	-	0.8
PIT	7.0%	-5.8%	(763)	-	0.5
KPF	7.0%	2.4%	257	154.8	3.7
VRC	7.0%	18.5%	1,554	11.8	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	10.0%	5.4%	563	13.7	0.7
HKT	10.0%	4.9%	591	5.6	0.3
TV3	9.9%	13.5%	2,464	21.6	2.9
DST	9.9%	0.4%	43	180.9	0.8
AMC	9.8%	22.2%	3,780	6.5	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	4,034,820	17.4%	1,959	20.6	2.9
DXG	2,566,920	22.3%	2,837	8.5	1.9
BID	1,779,390	12.5%	1,685	16.3	2.0
E1VFVN3	1,718,980	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	1,556,580	6.6%	1,236	12.4	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	96,040	8.5%	1,440	16.5	1.8
TNG	78,700	17.9%	2,409	6.4	1.1
KVC	55,500	3.6%	388	7.2	0.3
SHS	40,000	23.9%	2,917	7.7	1.6
MST	19,700	4.3%	477	8.8	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	306,220	43.2%	7,152	29.5	12.8
VIC	213,127	4.3%	737	109.7	7.7
VCB	208,671	15.8%	2,261	25.7	3.8
GAS	197,075	21.6%	4,691	22.0	5.0
SAB	166,412	31.5%	6,966	37.3	11.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,239	12.6%	1,882	21.1	2.5
VCS	19,320	59.6%	13,163	18.3	9.1
PVS	12,865	7.1%	1,897	15.2	1.2
VGC	12,041	12.0%	1,901	14.8	2.0
SHB	11,752	10.2%	1,253	8.4	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HAI	2.66	5.0%	569	12.4	0.6
SBT	2.37	8.8%	1,292	18.4	1.9
DAT	2.23	6.3%	664	39.3	2.1
NVT	2.12	-41.8%	(3,345)	-	0.9
PXS	1.98	4.8%	651	17.7	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	3.41	8.4%	1,109	7.1	0.7
VCG	2.78	8.5%	1,440	16.5	1.8
PCG	2.34	-1.5%	(163)	-	1.0
HLC	2.29	18.8%	2,176	3.1	0.6
HKB	2.19	-1.7%	(187)	-	0.3

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng
97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779